

Số: 172 /NQ-ĐLĐK

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Về việc chấp thuận điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty mẹ và các đơn vị thành viên Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-ĐLĐK ngày 15/01/2020 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP về việc thông qua Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty mẹ và các đơn vị thành viên Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP;

Căn cứ Nghị quyết số 81/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/6/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP;

Căn cứ Nghị quyết số 6180/NQ-DKVN ngày 17/12/2020 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc phê duyệt/chấp thuận điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 của các đơn vị thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;

Căn cứ kết quả tổng hợp phiếu lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty;

Xét đề nghị của Tổng Giám đốc Tổng công ty tại Tờ trình số 2521/TTr-ĐLĐK ngày 15/12/2020, Tờ trình số 2536/TTr-ĐLĐK ngày 16/12/2020 và Tờ trình số 2594/TTr-ĐLĐK ngày 24/12/2020,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chấp thuận điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty mẹ và các đơn vị thành viên Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP (PV Power) như nội dung tại Phụ lục đính kèm.

Các chỉ tiêu khác không thay đổi, giữ nguyên như đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 07/NQ-ĐLĐK ngày 15/01/2020 của Hội đồng quản trị Tổng công ty.




Điều 2. Căn cứ nội dung được thông qua tại Điều 1 Nghị quyết này, giao Tổng Giám đốc Tổng công ty tổ chức triển khai thực hiện, tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban chức năng Tổng công ty căn cứ Nghị quyết thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các TV HĐQT TCT (e-copy);
- TGD TCT (e-copy);
- BKS TCT (e-copy);
- Các PTGD TCT (e-copy);
- Các Ban /VP TCT (để t/hiện);
- Lưu: VT, KTKH, HĐQT.

Đính kèm: 

- PL1: KH SXKD 2020 điều chỉnh của TCT;
- PL2: KH SXKD 2020 điều chỉnh của các đơn vị;

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hồ Công Kỳ

PHỤ LỤC 1

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2020 CỦA TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP

(Đính kèm Nghị quyết số 16/NQ-ĐLĐK ngày 18/12/2020 của
Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2020 đã phê duyệt tại Nghị quyết số 07/NQ- ĐLĐK ngày 15/01/2020	KH năm 2020 điều chỉnh
I	SẢN LƯỢNG ĐIỆN	Triệu kWh	21.600	18.574
II	TỔNG DOANH THU			
1	Công ty mẹ	Tỷ đồng	26.948	21.322
2	Toàn Tổng công ty	Tỷ đồng	36.514	28.386
III	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TY MẸ			
1	Nhu cầu vốn đầu tư	Tỷ đồng	787	184
	Đầu tư XDCB	Tỷ đồng	726	107
	Mua sắm TTB	Tỷ đồng	61	47
	Đầu tư góp vốn vào các đơn vị thành viên	Tỷ đồng	0	31
2	Nguồn vốn	Tỷ đồng	787	184
	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	787	184
	Vốn vay + khác	Tỷ đồng	0	0



PHỤ LỤC 2**ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2020
CỦA CÁC ĐƠN VỊ CỦA TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP**

(Đính kèm Nghị quyết số 102/NQ-ĐLĐK ngày 18/12/2020 của
Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2020 đã phê duyệt tại Nghị quyết số 07/NQ- ĐLĐK ngày 15/01/2020	KH năm 2020 điều chỉnh
I	Công ty Điện lực Dầu khí Cà Mau			
1	Sản lượng điện	Triệu kWh	7.044,0	6.423,7
II	Công ty Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch			
1	Sản lượng điện	Triệu kWh	2.625,3	1.120,2
III	Công ty cổ phần thủy điện Hòa Na			
1	Sản lượng điện	Triệu kWh	650,3	550,6
2	Doanh thu	Tỷ đồng	705,9	582,5
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	72,1	11,3
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	68,6	10,8
5	Nộp NSNN	Tỷ đồng	166,4	130,8
6	Kế hoạch Đầu tư XDCB và mua sắm TTB, TSCĐ	Tỷ đồng		
6.1	Đầu tư XDCB (NMTĐ Hòa Na còn lại, dự án mới)	Tỷ đồng	106,2	6,5
6.2	Mua sắm, đầu tư TTB, TSCĐ	Tỷ đồng	1,8	1,2
IV	Công ty cổ phần Máy và Thiết bị Dầu khí			
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.500,0	654,8
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	42,0	50,2
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	41,6	50,0